

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2019 -2025**

Căn cứ CV số 3214/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, ngày 03/7/2019. Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Công văn số 127/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành Phố Thủ Dầu Một, ngày 10/9/2019. Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, Trường Mầm non Hoa Hương Dương xây dựng kế hoạch chiến lược và phát triển trường mầm non giai đoạn 2019-2025 như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình:

Trường Mầm non Hoa Hương Dương tọa lạc trên đường Huỳnh Văn Cù thuộc địa bàn phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Trường được khởi công xây dựng năm 2011, hoàn thành và đưa vào hoạt động từ năm học 2013-2014 với qui mô 14 lớp, diện tích: 3.555,5 m²;.. Khuôn viên trường rộng, thoáng mát, bố trí sắp xếp trang trí phù hợp, các công trình được xây dựng kiên cố, có hàng rào bao quanh bằng gạch và sắt. Tường được sơn màu sáng, phối hợp nhiều màu, hài hòa, được trang trí bằng những hình ảnh phù hợp với lứa tuổi mầm non.

Năm học 2014-2015 nhà trường đã được UBND tỉnh Bình Dương công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1

Trường Mầm non Hoa Hương Dương có 14 phòng học, 02 phòng chức năng, 01 phòng Hiệu trưởng, 2 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng chi đoàn, 01 hội trường, 01 phòng y tế, 01 văn phòng, 01 phòng hành chánh, 01 nhà xe, 01 nhà kho, 01 phòng nghỉ NV, 01 Phòng bảo vệ và nhà bếp 1 chiều theo qui định.

Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, ...được bố trí sắp xếp phù hợp với lứa tuổi mầm non, đảm bảo trẻ có đủ không gian hoạt động, trường có hàng rào bao quanh, có cổng chính và cổng phụ đúng quy định, an toàn.

Nhà trường đã từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, trường đã giữ vững, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và trẻ. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà

trường đoạn 2019-2025, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng nhà trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trường mầm non Hoa Hướng Dương quyết tâm xây dựng một ngôi trường luôn ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có uy tín cao.

2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục:

- Trường mầm non Hoa Hướng Dương đa số phụ huynh buôn bán và nội trợ, tuy nhiên nhu cầu gửi trẻ bán trú ngày càng tăng. Phụ huynh phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, cụ thể:

+ Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của nhà trường đề ra, phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình Giáo dục mầm non. Tham gia phối hợp với trường, với lớp thông qua các ngày hội, ngày lễ, hội thi...

+ Phụ huynh nhiệt tình ủng hộ kinh phí, hiện vật để bổ sung thực hiện chuyên đề “ lấy trẻ làm trung tâm”... tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

II. Thực trạng của nhà trường

1. Công tác tuyển sinh và số lượng học sinh:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyển sinh theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, của Đảng ủy – UBND phường .

- Phối hợp với UBND phường thực hiện công tác PCGD- XMC từ 0 – 6 tuổi. Vận động phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi từ 25-36 tháng đến 5 tuổi ra lớp. Đặc biệt huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Số lượng cán bộ giáo viên, nhân viên: 35 người (33 nữ, 02 nam là nhân viên bảo vệ), trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 người

+ Giáo viên 21 người trong đó trên chuẩn 21 người,

+ Viên chức kế toán: 01 người

+ Nhân viên văn thư: 01 người

+ Nhân viên phục vụ: 01 người

+ Nhân viên nuôi dưỡng: 06 người

+ Nhân viên bảo vệ: 02 người.

- Trình độ chuyên môn:

+ BGH: Đại học: 3 người

+ Giáo viên: Đại học 11; Cao đẳng 09; Trung cấp 1

+ Nhân viên: Đại học 01, Trung cấp 01; 6 CD và 01 BV đã qua lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cấp dưỡng và bảo vệ; 01 phục vụ và 01 bảo vệ chưa qua đào tạo.

- Tổ chức Đảng: Trường có chi bộ riêng tổng số đảng viên là 18 đồng chí, hàng năm chi bộ đều đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Tổ chức công đoàn: 35 đoàn viên

- Chi đoàn thanh niên: 14 đoàn viên

3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả giáo dục:

3.1. Chương trình giáo dục:

- Thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên dự kiến các chủ đề trong năm học, xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình theo chủ đề, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Triển khai tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Giáo viên nhiệt tình yêu nghề mến trẻ có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, có năng lực và kỹ năng sư phạm thực hiện tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức cho CBQL, GV tham gia học BDTX, xây dựng kế hoạch và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

- Thực hiện đánh giá kiểm định chất lượng mầm non: Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ phù hợp với tình hình thực tế tại trường, địa phương.

- Tuyên truyền cho các bậc phụ huynh phối hợp chặt chẽ để giúp trẻ phát triển toàn diện và làm tiền đề bước vào lớp 1.

3.2. Chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng:

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc trẻ, có kế hoạch tuyên truyền với phụ huynh về công tác chăm sóc trẻ tại gia đình để giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. Đảm bảo an toàn không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. Phòng chống các dịch bệnh theo mùa.

- Thường xuyên nhắc nhở và cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, đảm bảo phòng lớp ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè.

- 100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống không để dịch bệnh lây lan trong trường, rèn trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe.

- Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phân đầu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học.

- Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

3.3. Tổ chức các hoạt động khác:

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt cuộc vận động “*Học tập và làm theo phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*” ...

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực”.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi (PCGDMNTNT). Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp. Duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMNTNT cho những năm tiếp theo.

- Tham gia các phong trào thi đua các cấp tổ chức.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ...

- Thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường

- Thực hiện nghiêm túc Ba công khai: Công khai tài chính, công khai tiền ăn, công khai chất lượng CSGD trẻ.

- Tham gia sinh hoạt các đoàn thể: Công đoàn, Chi đoàn... và các hoạt động địa phương tổ chức.

4. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và cơ sở vật chất khác:

- Trường Mầm non Hoa Hướng Dương, tổng diện tích đất toàn trường: 3.555,5 m²; các công trình xây dựng kiên cố gồm: khối lớp học, bếp ăn và các phòng chức năng.

* Sân vườn: sân chơi trước 707m² được tráng bê tông sỏi, có khu vực vui chơi giao thông (mô hình, đèn giao thông, xe), sân khấu ngoài trời, ngoài ra xung quanh các khu vực phòng lớp được tráng nhựa có đồi cỏ, cây cảnh được chăm sóc thường xuyên, có đủ các loại đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn, phù hợp với trẻ, hình dáng và màu sắc đẹp. Sân vườn được quét dọn sạch sẽ hàng ngày.

- Khuôn viên nhà trường: có tường rào bao quanh được xây bằng gạch, ngăn cách với bên ngoài. Có cổng, biển tên trường đúng theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

4.1. Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo:

* Khối phòng nhóm trẻ mẫu giáo:

- Nền các nhóm lớp đều được lát gạch màu sáng và thoáng mát, cửa sổ vừa tầm cháu có đủ ánh sáng tự nhiên. Được trang bị đầy đủ bàn ghế theo đúng quy cách của Bộ GD&ĐT quy định. Tất cả các nhóm lớp đều có đồ dùng - đồ chơi phục vụ cho công tác chăm sóc- nuôi dưỡng -giáo dục các cháu; được sắp xếp gọn gàng sạch sẽ. Lớp được trang trí đẹp, có cây xanh, tranh ảnh phù hợp với lứa tuổi mầm non.

+ Phòng nhóm trẻ: 54.52m², trung bình 2.03m² /trẻ

+ Phòng lớp mẫu giáo: 54.52m², trung bình 2.03m²/trẻ.

+ Phòng vệ sinh: xây khép kín trong mỗi nhóm lớp, vừa tầm, thuận tiện cho trẻ sử dụng; có khu vực riêng cho nam và nữ, các thiết bị vệ sinh đều bằng men sứ.

+ Phòng nhóm trẻ: 17.98m² , có 6 thiết bị vệ sinh, bình quân 4 trẻ / cái

+ Phòng lớp mẫu giáo:17.98m², có 6 thiết bị vệ sinh, bình quân 5 trẻ / cái

+ Mỗi nhóm lớp đều có nhà vệ sinh riêng dành cho người lớn diện tích 3m², ngoài ra còn có 3 khu vệ sinh riêng cho người lớn ở khu bếp, hành chánh, khu năng khiếu.

- Hiên chơi: diện tích 977.72 m², có lan can bao quanh cao 1.2m.

*Khối phòng phục vụ học tập:

- Phòng âm nhạc: 54m², có gương soi giống múa, trang bị ti vi, đầu đĩa, có tủ quần áo hoá trang, đồ dùng đồ chơi âm nhạc.

- Phòng thể dục: 54m², có trang bị dụng cụ cho cháu luyện tập.

- Máy vi tính đều được trang bị cho tất cả các lớp để nâng cao hiệu quả sử dụng.

4.2. Khối phòng tổ chức ăn:

- Khu vực bếp có diện tích 138.68m² được xây dựng theo quy trình bếp một chiều; có đầy đủ đồ dùng phục vụ bán trú; có kho thực phẩm , kho dụng cụ riêng được sắp xếp gọn gàng ngăn nắp.

- Có tủ đông lạnh và tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.

4.3. Khối phòng hành chính quản trị:

- Phòng hiệu trưởng: 16.82m² có bàn ghế làm việc, tiếp khách, tủ hồ sơ, máy vi tính, bảng sơ đồ tổ chức, kế hoạch làm việc.

- Phòng hiệu phó chuyên môn: 33.64m², có bảng kế hoạch hoạt động các nhóm lớp-theo dõi bé ngoan chuyên cần..., có tủ trưng bày ĐDDH, tài liệu chuyên môn, bàn ghế làm việc, tủ hồ sơ, máy vi tính

- Phòng hiệu phó bán trú: 15m², có bảng kế hoạch làm việc, bàn ghế làm việc, tủ hồ sơ, máy vi tính.

- Phòng hành chánh: 68.44 m², trang bị bàn ghế làm việc, máy vi tính, tủ hồ sơ, kết sắt an toàn.

- Phòng y tế: 10.36m², trang bị 1 giường nằm, tủ thuốc, thước đo, cân sức khoẻ, bàn ghế làm việc, máy vi tính, kệ tủ hồ sơ; có bảng theo dõi sức khoẻ, phòng bệnh, kế hoạch tuyên truyền, lịch khám sức khoẻ.

- Phòng đoàn thể: 8.64m², có bảng hoạt động đoàn thể, có bàn họp, tủ hồ sơ dành cho các đoàn thể của trường sinh hoạt, làm việc.

- Phòng dành cho nhân viên: 14.1m², dùng cho cấp dưỡng nghỉ trưa, có nơi để đồ dùng cá nhân.

- Phòng bảo vệ: 12m², có bàn ghế, đồng hồ, điện thoại, sổ theo dõi tình hình ca trực.

- Văn Phòng: 30.6m², có bảng hình ảnh hoạt động, các phong trào, trang bị đầy đủ bàn ghế.

- Hội trường: 92.12 m² làm phòng họp, trang bị đầy đủ bàn ghế.

- Khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: 85m², có mái che chắc chắn.

5. Các chế độ chính sách:

- Thực hiện chế độ chính sách đối với CBGVNV cụ thể như sau: chế độ tiền lương, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên, TGTB, thai sản, bảo hiểm xã hội, khen thưởng... nhanh chóng, kịp thời và đầy đủ.

6. Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên:

- Công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên được quan tâm, tạo điều kiện để các chị em tham gia học trung cấp chính trị, nghiệp vụ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Bồi dưỡng chuyên môn giáo viên thông qua hội thi “Giáo viên dạy giỏi, cô cấp dưỡng giỏi” cấp trường, cấp TP, cấp tỉnh, giải thưởng Võ Minh Đức và thông qua sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên.

7. Tài chính và quản lý tài chính:

- Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính theo quy định, chi đủ chi đúng theo nguyên tắc tài chính. Huy động và sử dụng hiệu quả, minh bạch, đúng quy định các nguồn tài chính phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định, lưu giữ tốt các loại hồ sơ chứng từ.

- Có kế hoạch dự toán kinh phí hoạt động, sửa chữa CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học hàng năm của nhà trường.

8. Quan hệ giữa nhà trường, địa phương, các đoàn thể và xã hội:

- Tham mưu cấp ủy đảng về công tác phát triển đảng viên trong trường. Giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng bộ để cử đi học các lớp đối tượng Đảng; Đề nghị Đảng ủy xem xét hồ sơ cho các quần chúng đã tham gia lớp cảm tình Đảng được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt nam.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo PCGD - XMC, phối hợp thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai...

- Tham mưu các ban ngành, đoàn thể huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp trẻ nhà trẻ 30%, trẻ 3 - 4 tuổi 93%; trẻ 5 tuổi đạt 100%.

- Phối hợp Công an phường Chánh Mỹ giữ gìn an ninh trật tự trong trường.

- Phối hợp với Hội phụ nữ phường Chánh Mỹ, trạm y tế phường tuyên truyền VSATTP, KHHGD và phòng chống các dịch bệnh ở trẻ.

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức các ngày hội, lễ, sinh nhật, thăm hỏi CBVC khi gặp khó khăn, ốm đau, hoạn nạn... và bảo vệ lợi ích chính đáng của các thành viên trong trường.

- Phối hợp với Chi Đoàn trường: Chỉ đạo Chi đoàn đi đầu trong các hoạt động và tham gia các hoạt động của địa phương, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Tham dự các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ đoàn tổ chức; giao lưu trò chơi trong những dịp lễ, tết.

9. Nghiên cứu khoa học sư phạm và sáng kiến kinh nghiệm

- 80% CBGV tích cực viết sáng kiến kinh nghiệm.

- Đầu năm cho CBQLGV đăng ký chiến sĩ thi đua cơ sở và đăng ký đề tài Nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm.

- 80% GV có sáng kiến kinh nghiệm trong dự thi cấp trường

III. Phân tích cơ hội -thách thức và các điểm mạnh-điểm yếu

1. Cơ hội:

- Các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương quan tâm đến ngành học, tạo mọi điều kiện cho trường hoạt động và phát triển.

- Cha mẹ học sinh ủng hộ nhà trường về vật chất cũng như tinh thần trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Thách thức:

- Số lượng trẻ độ tuổi mầm non tại địa phương ngày càng nhiều, phụ huynh có nhu cầu gửi con vào trường để nâng cao chất lượng chăm sóc trong khi đó số lượng giáo viên nghỉ hưu sản nhiều nên thiếu so với quy định.

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

3. Điểm mạnh:

- Trường nằm ở khu vực trung tâm dân cư, thuận lợi cho phụ huynh đưa trẻ đến trường. CSVC được đầu tư xây dựng mới, khang trang rộng rãi thoáng mát. Các trang thiết bị, đồ

dùng đồ chơi các lớp được đầu tư khá đầy đủ theo Thông tư 01 nhất là các lớp mẫu giáo 5 tuổi đảm bảo cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Công tác tổ chức quản lý của Ban Giám Hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có trình độ chuyên môn trên chuẩn 90%, có tinh thần học hỏi, giúp đỡ, đoàn kết để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

4. Điểm yếu:

- Trường có đội ngũ trẻ năng động tuy nhiên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chuyên môn do đó các hoạt động còn khó khăn. Một số kế hoạch dài hạn và kế hoạch phối hợp đôi lúc xây dựng còn bị trùng lặp.

- Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho đội ngũ.

- Cơ sở vật chất một số phòng học xây từ những năm 2013 đang từng bước xuống cấp, nhà vệ sinh hư hỏng, các lớp học bị thấm dột gây mất vệ sinh mỹ quan.

5. Nguyên nhân:

- Ngân sách nhà nước còn hạn chế nên việc tổ chức các hoạt động chuyên môn còn hạn chế

- Một số phụ huynh làm công chức không có thời gian tham gia đầy đủ các ngày hội, lễ, họp PHHS...

6. Xác định vấn đề ưu tiên:

- Ôn định về mọi mặt và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình đánh giá chất lượng nhà trường theo các cấp độ, tích cực thực hiện công tác tham mưu có hiệu quả để cải thiện các tiêu chí chưa đạt đảm bảo yêu cầu tái công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2019 - 2020 theo kế hoạch.

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Tiếp tục khai thác về ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác giáo dục.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn.

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ 100%.

- Tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Đổi mới công tác chăm sóc giáo dục, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Xây dựng đơn vị văn hoá, xây dựng thương hiệu và có uy tín với phụ huynh

IV-Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn từ năm 2019 -2025

1. Tổng quan

- Việc xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non. Tiếp tục phấn đấu xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2, KĐCLGD mức 3 đáp ứng yêu cầu sự nghiệp giáo dục mầm non trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao nhận thức của cán bộ, viên chức về giáo dục.

- Tăng cường công tác tham mưu, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ thương hiệu “*Trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục*” trong ngành học mầm non.

2. Định hướng phát triển

2.1. Quan điểm phát triển:

- Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, trong đó nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nòng cốt và có vai trò quan trọng”.

- Xây dựng “Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn từ năm 2019-2025.” của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

2.2. Tầm nhìn:

- Tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy.

- Đến năm 2025 trường mầm non Hoa Hướng Dương là một trường chất lượng có đủ CSVC và trang thiết bị hiện đại.

3.2. Sứ mệnh:

- Tạo được môi trường thân thiện có chất lượng cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo của trẻ.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung:

- Ổn định, phát triển, xây dựng nhà trường có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các tiêu chuẩn theo quy định của Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trường đạt kiểm định mức 3.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

3.3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá giỏi trên 80%. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường 80%.

- 90% trở lên CBGV sử dụng thành thạo máy tính; nhận, gửi, lưu trữ thư điện tử khoa học, hiệu quả.

- Có 80% CBGV đạt trình độ Đại học vào năm 2025;

- Hằng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%;

- Phát triển từ 1 Đảng viên hàng năm; Chi bộ luôn đạt "Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên"

3.3.2. Học sinh:

- Qui mô:

2019 - 2020		2020 - 2021		2021-2022		2022 - 2023		2023- 2024		2024-2025	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
10	269	11	345	12	380	12	380	12	380	12	380

- **Chất lượng giáo dục:**

+ Thực hiện tốt chuyên môn, nội dung chương trình Giáo dục Mầm non đạt 100%; Sức khỏe bình thường: 90 % , SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%.

+ Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần, bé ngoan. Đặc biệt là học sinh 5 tuổi chuyên cần đạt từ 95 % trở lên.

+ Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt từ 100%, huy động nhà trẻ 30- 35%, trẻ 3-5 tuổi từ 85% trở lên. Hoàn thành CTGDMNTNT luôn đạt 95% trở lên hàng năm;

+ 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá sự phát triển theo bộ chuẩn đạt yêu cầu.

+ Trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, mạnh dạn giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động.

- Chất lượng giáo dục lễ giáo, kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ hàng năm đạt trên 85%.

+ Các cháu được giáo dục các kỹ năng sống cơ bản, có các thói quen vệ sinh, các hành vi văn minh, có các kỹ năng tự phục vụ bản thân. Mạnh dạn, tự tin tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường.

3.3.3. Cơ sở vật chất:

- Đạt các tiêu chuẩn về quy định trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2020 – 2021, đạt kiểm định mức 2.

- Xây dựng vườn hoa, khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”.

4. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và công khai hóa, minh bạch hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai các chuyên đề về đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục “*Lấy trẻ làm trung tâm*”, kiểm tra đánh giá nhằm khắc phục những hạn chế sớm tạo ra được sự chuyển biến cụ thể về chất lượng giáo dục, của nhà trường; Nâng cao chất lượng các hoạt động khám phá, trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo quy định Thông tư 01. Bổ sung đàn, máy tính, phần mềm trò chơi...tạo điều kiện cho cô và trẻ tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

- Quy hoạch, tạo môi trường bên ngoài cho trẻ hoạt động: khu phát triển thể chất, vườn rau, vườn cây thuốc nam, vườn hoa, đầu tư các đồ chơi ngoài trời để cho trẻ vui chơi khám phá, trải nghiệm.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp: Tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn, dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng hè. Tổ chức tham quan học tập, dự giờ các đơn vị trường bạn trong huyện, ngoài huyện. Tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên còn hạn chế về chuyên môn. Phần đầu 80% giáo viên đạt tốt, không có giáo viên đạt yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày, thực hiện chương trình giáo dục mầm non để nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

- Quan tâm xây dựng môi trường giáo dục phát triển vận động và nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, đảm bảo đủ nước uống, nước sạch trong trường học.

- Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống các loại dịch bệnh, không để lây lan trong trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Triển khai đến CBGVNV ký cam kết và thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động do các cấp phát động, thường xuyên kiểm tra theo dõi và nhắc nhở tập thể nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức tốt các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa theo kế hoạch và quy định của trường, của ngành. Triển khai đến giáo viên thực hiện việc lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống, lồng ghép nội dung giáo dục An toàn giao thông, bảo vệ môi trường... đưa nội dung "*Học tập và làm theo phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh*" vào các hoạt động giáo dục.

- Phát huy vai trò của Ban đại diện CMHS, phụ huynh các lớp ủng hộ tự nguyện...góp phần trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

5. Chiến lược phát triển đội ngũ:

5.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức:

- Mục tiêu phát triển đến năm 2025 đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phần đầu đạt:
 - + CBGV có trình độ Đại học sư phạm mầm non đạt tỷ lệ 80%. Trình độ đào tạo của giáo viên trên chuẩn, tỷ lệ 100%
 - + Đánh giá chuẩn Cán bộ quản lý hằng năm xếp loại Tốt 100%
 - + Trình độ tin học chứng chỉ B tỷ lệ 100%

- + Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên xếp loại Tốt trên 50%, Khá 50 %
- + Giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” tỷ lệ 100%; cấp TP, tỷ lệ 25%.
- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và tập thể xuất sắc.

5.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức:

5.2.1. Nhu cầu về số lượng:

- Căn cứ vào kế hoạch phát triển giáo dục, quy định về biên chế cấp học mầm non, Trường mầm non Hoa Hướng Dương đã chủ động xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt nhằm đảm bảo và duy trì đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, số trẻ, số lớp.

*** Số lượng lớp, trẻ**

Lớp	2019-2020		2020-2021		2021-2022		2022-2023		2023-2024		2024-2025	
	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp
Nhà trẻ	23	1	25	1	25	1	25	1	25	1	25	1
Mẫu giáo 3T	37	3	75	3	75	3	75	3	75	3	75	3
Mẫu giáo 4T	49	3	105	3	105	3	105	3	105	3	105	3
Mẫu giáo 5T	56	3	140	4	175	5	175	5	175	5	175	5
Tổng	269	10	345	11	380	12	380	12	380	12	380	12

*** Số lượng CBGVNV**

Các bộ phận	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023- 2024	2024-2025
	Số lượng CBGVNV	Số lượng CBGVNV	Số lượng CBGVNV	Số lượng CBGVNV	Số lượng CBGVNV	Số lượng CBGVNV
Cán bộ quản lý	03	03	03	03	03	03
Giáo viên	21	22	24	24	24	24
NV kế toán	01	01	01	01	01	01
NV Y tế	0	0	0	0	0	0

NV nuôi dưỡng	06	06	06	06	06	06
NV phục vụ	02	02	02	02	02	02
NV bảo vệ	02	02	02	02	02	02
Tổng	35	36	38	38	38	38

5.2.2. Nhu cầu về chất lượng:

- Cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn. Giáo viên có kỹ năng tổ chức các hoạt động linh hoạt, sáng tạo, có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Tham mưu với cấp trên tuyển dụng giáo viên có bằng tin học.

5.2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo các chuẩn đã được ban hành.

- Thường xuyên kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng năm học, từng học kỳ, từng tháng, từng tuần; có biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục trong nhà trường: Thực hiện công bằng, dân chủ, công khai trong quá trình quản lý; thực hiện phân cấp trong quản lý nhà trường và quản lý chuyên môn; thực hiện công tác quản lý một cách sáng tạo, phát huy được khả năng của giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng và phát triển nhà trường; sử dụng các phương tiện thiết bị công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Quản lý các tổ chức đoàn thể và hội đồng nhà trường; phát huy tốt vai trò và tổ chức hoạt động có hiệu quả.

- Đảm bảo 100% GV trên chuẩn về trình độ đào tạo. Yêu cầu giáo viên phải thể hiện được sự sáng tạo, sử dụng linh hoạt nhiều phương pháp trong dạy học và giáo dục trẻ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, chính trị tốt, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương về đạo đức và sáng tạo*” để trẻ noi theo.

- Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

5.2.4. Chiến lược phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật:

- Xây dựng đầy đủ các phòng học chức năng, đồ dùng trang thiết bị theo Thông tư 01, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức 3
- Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.
- Lưu trữ hồ sơ, sổ sách về cơ sở vật chất đầy đủ và khoa học.

6. Chiến lược phát triển nguồn lực tài chính, các chế độ, chính sách:

6.1. Chiến lược và biện pháp tăng nguồn lực tài chính:

- Xác định mục tiêu tài chính, tình hình tài chính của trường
- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.
- Xin chủ trương về huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào để đủ đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường.
- Nghiêm chỉnh chấp hành định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn tài chính phải đảm bảo minh bạch và công khai.

6.2. Giải pháp thực hiện:

- Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân...
- Đổi mới tư duy tài chính, cơ sở vật chất. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.
- Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các chương trình phát triển của nhà trường.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

V. Tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá kết quả

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Giai đoạn 1: Từ năm 2019 đến năm 2021

Triển khai kế hoạch chiến lược tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh.

❖ Về cơ sở vật chất:

- Sửa chữa kịp thời đồ chơi ngoài trời, các thiết bị dạy học, các thiết bị điện nước ở các bộ phận.

- Thanh lý các thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời, bàn ghế bị hư hỏng.

- Tham mưu cấp trên trang bị bổ sung và thay thế các thiết bị dạy học bị hư, mua sắm đồ dùng đồ chơi cho trẻ các lớp theo thông tư 01/VBHN- BGDĐT.

- Cải tạo sửa chữa 1 số hạng mục đã đăng ký năm 2021.

❖ Nâng cao trình độ đào tạo:

- Trình độ giáo viên trên chuẩn: 80% trở lên

- CBQL: 3/3 được đào tạo lớp BDQL

❖ Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường mầm non:

Hoàn thành công tác tự đánh giá. Phân đầu trường đạt kiểm định chất lượng mức 2 và công nhận lại chuẩn quốc gia mức độ 1

❖ Phong trào thi đua:

*** Chính quyền:**

- Tập thể: LĐXS – UBND Tỉnh Bình Dương công nhận

- Tổ: 5 tổ đạt LĐTT UBND TP TDM công nhận

- Cá nhân:

+ LĐTT: 100%

+ CSTĐ Tỉnh, Bằng khen UBND tỉnh, CSTĐ cơ sở: 15%

+ UBND TP khen : 35 %

+ GV, CD giỏi cơ sở: 100%

+ SKKN: 100% cấp cơ sở; cấp TP và cấp tỉnh: 15%

*** Các tổ chức:**

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- CĐCS đạt vững mạnh LĐLĐ Tỉnh BD khen

- Chi đoàn đạt xuất sắc UBND phường tặng giấy khen

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 -2025

- Tiếp tục triển khai kế hoạch chiến lược tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, cha mẹ học sinh.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch kiểm định trường mầm non mức 3 và công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2024-2025.

❖ Về cơ sở vật chất:

- Sửa chữa kịp thời các thiết bị dạy học, các đồ chơi ngoài trời, các thiết bị điện nước ở các bộ phận.

- Thanh lý các thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời, bàn ghế bị hư hỏng.

- Tham mưu cấp trên trang bị bổ sung và thay thế các thiết bị dạy học bị hư, mua sắm đồ dùng đồ chơi cho trẻ các lớp theo thông tư 01/VBHN- BGDĐT.

❖ Nâng cao trình độ đào tạo:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ Đại học sư phạm mầm non;

- Trình độ lý luận chính trị: 3/3 CBQL

❖ Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường mầm non:

Hoàn thành công tác tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng mức 3 và công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2.

❖ Phong trào thi đua:

*** Chính quyền:**

- Tập thể: LĐXS – UBND Tỉnh Bình Dương công nhận

- Tổ: 5 tổ đạt LĐTĐ UBND TP TDM công nhận

- Cá nhân:

+ LĐTĐ: 100%

+ CSTĐ Tỉnh, Bằng khen UBND tỉnh, CSTĐ cơ sở: 15%

+ UBND TP khen : 35 %

+ GV, CD giỏi cơ sở: 100%

+ SKKN: 100% cấp cơ sở; cấp TP và cấp tỉnh: 15%

*** Các tổ chức:**

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- CĐCS đạt vững mạnh LĐLĐ Tỉnh BD khen

- Chi đoàn đạt xuất sắc UBND phường tặng giấy khen

3. Thành lập Ban chỉ đạo: (có danh sách kèm theo).

4. Phân công thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo:

4.1. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng ban:

- Lãnh đạo, điều hành hoạt động chung của Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo đảm bảo hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo về kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn từ năm 2019-2025. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Ban chỉ đạo, Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp, hợp tác với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật, huy động nguồn lực, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thực hiện phương hướng chiến lược.

- Chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó trưởng Ban chỉ đạo chủ trì các buổi họp định kỳ của Ban chỉ đạo; triệu tập các cuộc họp đột xuất để giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chiến lược khi cần thiết. Trong trường hợp cần thiết nhưng không họp được Ban chỉ đạo, trực tiếp quyết định và chỉ đạo thực hiện các công việc để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác, chịu trách nhiệm về quyết định của mình và báo cáo Ban chỉ đạo tại phiên họp gần nhất.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các thành viên xây dựng tổ chức triển khai các hoạt động thực hiện phương hướng chiến lược.

- Chủ trì tổng hợp các báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung của phương hướng chiến lược.

4.2. Trách nhiệm, quyền hạn của các Phó trưởng ban:

- Tham mưu giúp Trưởng ban trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo và chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của Trưởng ban.

- Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chiến lược phát triển nhà trường thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách và phản ánh kịp thời những thông tin trong việc thực hiện chiến lược thuộc lĩnh vực, hoạt động, đơn vị được phân công phụ trách theo chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo;

- Chỉ đạo các tổ, bộ phận, cá nhân được phân công phụ trách phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động, nội dung của chiến lược phát triển nhà trường.

- Kiểm tra, yêu cầu các tổ, bộ phận và cá nhân có liên quan báo cáo tình hình, kết quả, tiến độ thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách.

4.3. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Ban chỉ đạo:

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, chuẩn bị báo cáo thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và tham gia ý kiến về các nội dung của phiên họp;
- Xây dựng chương trình công tác định kỳ và hàng năm thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách.
- Phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo và các cá nhân có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường.
- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách.
- Tham gia, đề xuất, kiến nghị với Ban chỉ đạo về các chủ trương, kế hoạch, giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn từ năm 2019-2025.

5. Kết luận, kiến nghị:

Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn từ năm 2019-2025 cơ bản đã xác định được những mục tiêu cụ thể, các biện pháp dài hạn nhằm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Trường mầm non Mầm non kính mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Phòng GD&ĐT TPTDM, của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để nhà trường thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và đạt hiệu quả cao./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT TPTDM (đề b/c);
- Đảng ủy – UBND phường(đề b/c);
- Lưu: HT, VT.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPTDM

.....
.....
.....
.....

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mến

